

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76 / 2024 / HS-ST

Ngày: 08/ 01/ 2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Văn

2. Bà Hoàng Thị Nga

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Đình Tú - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 08/ 01/ 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 95/ 2023/ HSST ngày 13/ 12/ 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/ QĐXXST- HS ngày 24/ 12/ 2023 đối với các bị cáo:

1. **Đới Văn L**, Sinh ngày: 02/03/1999; Nơi đăng ký cư trú: Thôn X, xã Q N, huyện Q X, tỉnh Thanh Hóa; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đới Văn D và con bà: Đới Thị T; Tiền án:Năm 2018 Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 4 năm tù về tội “ Cướp giật tài sản” (Ngày 03/3/2022 L chấp hành xong án phạt tù);Tiền sự: không;

Tạm giữ từ ngày 20/8/2023 chuyển tạm giam từ ngày 23/8/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an TP.Thanh Hóa.

2. **Võ Quang H** ; Sinh năm 1998; Nơi đăng ký cư trú: Thôn X, xã Q N, huyện Q X, tỉnh Thanh Hóa;. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Võ Quang S và con bà: Nguyễn Thị P; Tiền án: Năm 2018 Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 3 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (Ngày 25/5/2020 chấp hành xong án phạt tù); Năm 2022 Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”(Ngày 08/12/2022 H chấp hành xong án phạt tù);Tiền sự: Không.

Tạm giữ từ ngày 20/8/2023 chuyển tạm giam từ ngày 23/8/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an TP.Thanh Hóa.

Bị hại:

1. Chị Lâm Thị N; sinh năm 1975

Địa chỉ: Phố X, phường Q H, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

2. Chị Cao Ngọc T, sinh năm 2001;
Nơi thường trú: Nông trường, xã TQ, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa;
Nơi ở hiện nay: Thôn Z, phường Q T, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Đào Ngọc Q, sinh năm 1975

Địa chỉ: X Nguyễn Trãi, phường TS, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

Tại phiên tòa có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 18/5/2023, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Đới Văn L và Võ Quang H rủ nhau cùng thực hiện các hành vi chiếm đoạt tài sản:

Vụ thứ nhất: Đới Văn L sử dụng xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đen, biển kiểm soát 36B8-84265 điều khiển chở theo Võ Quang H đi từ xã Quảng Nhân đến thành phố Thanh Hóa. Khi đi đến đoạn đường Đông Định Đức, phố Chính Hảo, P.Quảng Đông, TP.Thanh Hóa thì L và H thấy chị Lâm Thị N đang điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, gắn biển kiểm soát 36B3-49679 theo hướng đi về đường QL47, trên người có đeo một chiếc túi xách màu nâu bên trái. L điều khiển xe tăng ga vượt lên áp sát phía bên trái xe của chị N còn H ngồi sau dùng tay phải nhanh chóng giật mạnh chiếc túi xách làm dây túi bị đứt, đồng thời làm chị N bị ngã ra đường và bị thương tích. Sau đó L và H nhanh chóng tẩu thoát ra đường quốc lộ 47 chạy về khu vực cánh đồng lúa thuộc P.Quảng Tâm, TP.Thanh Hóa. Tại đây cả 2 kiểm tra trong túi xách lấy được 01 chiếc điện thoại Sam sung J7 Pro màu đen. Túi xách và các giấy tờ còn lại các bị can vớt lại ven đường.

Vụ thứ 2: Đến khoảng 23h cùng ngày 18/5/2023, L và H đang tiếp tục di chuyển trên đường Quang Trung thuộc phường Đông Vệ, TP Thanh Hóa, hướng từ TP Thanh Hóa đi huyện Quảng Xương thì thấy chị Cao Ngọc T đang điều khiển xe máy Honda Vision màu đen đi cùng chị Trịnh Thị L sinh năm 2000 trú tại quận Hoàng Mai, Hà Nội, có đeo 01 túi xách da màu đen bên trái. Khi đến khu vực gần cầu Quán Nam thuộc P.Đông Vệ thì L điều khiển xe tăng ga vượt lên áp sát phía bên trái xe của chị T. H ngồi sau bất ngờ nhanh chóng giật lấy chiếc túi xách đang đeo trên vai của chị T và nhanh chóng tăng ga chạy thoát. Khi đến thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, L điều khiển xe máy đi đến khu vực cánh đồng lúa thì dừng lại, mở túi xách và lấy được bên trong một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13, màu hồng. Các đồ vật còn lại gồm: túi xách, thỏi son màu nâu đỏ và cuộn băng y tế L và H thì vớt lại tại cánh cánh đồng.

Đến sáng 19/5/2023, L và H mang 02 chiếc máy điện thoại di động cướp giật được đến bán cho anh Đào Ngọc Q, sinh năm 1975, trú tại X Nguyễn Trãi, P.Tân Sơn, TP.Thanh Hóa – Là chủ cửa hàng Quang Mobile tại địa chỉ SN 244 Nguyễn Trãi, phường Tân Sơn, thành phố Thanh Hóa được số tiền 4.000.000 đồng. Khi bán

cả 2 nói với anh Q là tài sản cá nhân của mình không sử dụng nên bán. Số tiền trên L và H đã cùng nhau tiêu xài hết.

Chị Lâm Thị N bị chiếm đoạt tài sản gồm 01 chiếc túi xách bằng da, màu nâu, kích thước (30x20)cm chất liệu bằng vải và da; trong túi 01 điện thoại Samsung màu đen trị giá 1.000.000đồng.

Chị Cao Thị T bị chiếm đoạt gồm 01 chiếc túi da màu đen, kích thước (20x18x10)cm được may bằng vải và da, có 2 dây đeo dài khoảng 40cm màu đen, có các mắt xích bằng kim loại. Bên trong túi có 01 máy điện thoại Iphone13 màu hồng trị giá 11.500.000đồng, 01 thỏi son và 02 cuộn gạc y tế đã qua sử dụng.

Ngày 21/7/2023 Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thuộc UBND TP.Thanh Hoá ra bản Kết luận định giá số 87/KL- HĐ ĐGTS xác định giá trị giá máy điện thoại Samsung J7 Pro màu đen của chị Lâm Thị N tại thời điểm ngày 18/5/2023 là: 1.000.000 đồng.

Ngày 14/11/2023 Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thuộc UBND TP.Thanh Hoá ra bản Kết luận định giá số 125/KL- HĐ ĐGTS xác định giá trị giá máy điện thoại Iphone 13 thường màu Hồng của chị Cao Ngọc T tại thời điểm ngày 18/5/2023 là: 11.500.000 đồng.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade màu đen, BKS 36B8-84265 mà Đới Văn L và Võ Quang H sử dụng để thực hiện hành vi cướp giật tài sản, Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với chủ sở hữu của chiếc xe là ông Đới Văn D, sinh năm 1969, trú tại thôn X, xã Quảng Nhân, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa và xác định ông Dũng không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên Cơ quan điều tra không tạm giữ, xử lý.

Đối với Đào Ngọc Q là người mua lại 02 máy điện thoại là vật chứng trong vụ án từ Đới Văn L và Võ Quang H, tuy nhiên Đào Ngọc Q không biết là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Về thương tích:

Ngày 20/10/2023, Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hóa ra Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1202/KLTTCT-PYTH xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Lâm Thị N tại thời điểm giám định là 14%.

Quá trình điều tra, lời khai của Đới Văn L và Võ Quang H phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng của vụ án:

Thu giữ 01 máy điện thoại Samsung J7 Pro màu đen, có số IMEI: 355228087100472; 35529087100471 từ anh Đào Ngọc Quang. Cơ quan CSĐT – Công an TP.Thanh Hóa ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là chị Lâm Thị N.

Thu giữ 01 túi xách da màu đen bị đứt quai đeo, 01 thỏi son đã qua sử dụng, 01 cuộn băng gạc y tế, Cơ quan điều tra tìm thấy thu giữ tại Cánh đồng Cột cờ thuộc phố

Dục Tú, thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, Cơ quan CSĐT – Công an TP. Thanh Hóa ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là chị Cao Ngọc T.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại là chị Lâm Thị N yêu cầu các bị cáo bồi thường các chi phí điều trị đối với thương tích do hành vi cướp giật tài sản gây ra với tổng số tiền là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) cụ thể:

- Tiền chi phí điều trị tại bệnh viện từ ngày 19/5/2023 đến ngày 26/5/2023, sau khi trừ tiền bảo hiểm xã hội, số tiền chị còn phải nộp là: 8.844.266đ

- Tiền thuốc mua theo đơn của bệnh viện điều trị sau khi ra viện là: 11.155.735 đồng.

Ngoài ra còn nhiều chi phí khác, nhưng do chị Lâm Thị N không giữ các giấy tờ tài liệu để chứng minh, nên chị không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

Quá trình điều tra gia đình bị cáo Võ Quang H đã tự nguyện bồi thường cho chị Lâm Thị N 10.000.000đ. Số tiền còn lại chị Lâm Thị N yêu cầu bị cáo Đới Văn L phải có trách nhiệm bồi thường.

Đối với chị Cao Ngọc T yêu cầu các bị cáo bồi thường lại số tiền tương ứng trị giá tài sản máy điện thoại Iphone 13 là 11.500.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Đới Văn L và Võ Quang H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập được.

Tại bản cáo trạng số 28/CTr -VKS ngày 08/ 12/ 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, đã truy tố các bị cáo Đới Văn L và Võ Quang H về tội “ Cướp giật tài sản”, theo điểm d, e, i Khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị HĐXX:

Áp dụng:

Điểm d, e, i Khoản 2 Điều 171; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đới Văn L.

Điểm d, e, i Khoản 2 Điều 171; Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Võ Quang H.

Mức hình phạt đại diện VKS đề nghị HĐXX áp dụng đối với các bị cáo: Đới Văn L, từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù. Bị cáo Võ Quang H từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

Về phần dân sự: Các bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Lâm Thị N, nhưng do bị cáo Võ Quang H đã tác động gia đình bồi thường cho chị Lâm Thị N 10.000.000đ, do đó số tiền còn lại Võ Quang H phải bồi thường cho chị Lâm Thị N là 10.000.000đ.

Ngoài ra các bị cáo còn phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho chị Cao Thị T, theo trị giá tài sản đã định giá là 11.500.000đ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm, theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điểm a, c Khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Các bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:*

Quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi quyết định của người tiến hành tố tụng.

[2] *Về hành vi phạm tội:*

Do có mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác, nên tối ngày 18/5/2023, trên đoạn đường Đông Định Đức, phố Chính Hảo, phường Quảng Đông thành phố Thanh Hóa, Đới Văn L và Võ Quang H đã dùng thủ đoạn nguy hiểm là điều khiển xe moto Honda Airblade áp sát chị Lâm Thị N rồi cướp giật chiếc túi xách chị Lâm Thị N đang đeo bên trái, trong túi 01 điện thoại Samsung màu đen trị giá 1.000.000 đồng. Do bị giật túi xách bất ngờ, nên chị Lâm Thị N bị ngã ra đường, kết quả giám định chị Lâm Thị N bị tổn thương 14 % sức khỏe. Đến khoảng 23 h cùng ngày, trên đường Quang Trung thuộc phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, Đới Văn L và Võ Quang H tiếp tục dùng thủ đoạn nguy hiểm là điều khiển xe moto Honda Airblade áp sát chị Cao Thị T rồi cướp giật chiếc túi xách chị Cao Thị T đang đeo bên trái, trong túi 01 điện thoại di động Iphone 13 màu hồng trị giá 11.500.000 đồng.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của các bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội “Cướp giật tài sản” được quy định tại Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Do vào năm 2018 bị cáo Đới Văn L đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng, còn Bị cáo Võ Quang H năm 2022 phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm”, chưa được xóa án tích, nay các bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý là thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Mặt khác các bị cáo dùng thủ đoạn nguy hiểm và gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe của chị Lâm Thị N là 14%. Do đó các bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt được quy định tại Điểm d, e, i Khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy VKSND thành phố Thanh Hóa truy tố các bị cáo Đới Văn L và Võ Quang H về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại Điểm d, e, i Khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:*

Các bị cáo có nhân thân xấu, bản thân đã từng bị kết án, nhưng sau khi chấp hành hình phạt tù xong, các bị cáo không lấy đó làm bài học để phấn đấu trở thành người lương thiện mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Trong vụ án này, bị cáo đã dùng thủ đoạn nguy hiểm là điều khiển xe moto áp sát người bị hại cũng đang điều khiển xe tham gia giao thông để giật tài sản của người bị hại. Hành vi chiếm đoạt tài sản của các bị cáo thể hiện

công khai, tảo bạo, lừa lỉnh và xem thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trong xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân và đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, nên cần xử lý nghiêm.

[4] *Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và vai trò của các bị cáo:*

Về vai trò: Các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ, không bàn bạc phân công vai trò mà chỉ thống nhất ý chí cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, nên chỉ ở dạng đồng phạm giản đơn và có vai trò ngang nhau.

Về tình tiết tăng nặng: Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 02 lần, nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo và đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Võ Quang H đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho chị Lâm Thị N và Người bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Võ Quang H.

Do đó bị cáo Đới Văn L được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Võ Quang H được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] *Về hình phạt:*

Căn cứ vào nhân thân và tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất phòng ngừa chung.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:*

-Xét yêu cầu về bồi thường thương tích của chị Lâm Thị N:

Chị Lâm Thị N yêu cầu các bị cáo bồi thường tổng số tiền chi phí điều trị thương tích là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Trong đó tiền chi phí điều trị tại bệnh viện từ ngày 19/5/2023 đến ngày 26/5/2023, sau khi trừ tiền bảo hiểm xã hội, số tiền chị còn phải nộp là: 8.844.266đ; Tiền thuốc mua theo đơn của bệnh viện điều trị sau khi ra viện là: 11.155.735 đồng.

Xét yêu cầu bồi thường của chị Lâm Thị N là hoàn toàn chính đáng và phù hợp với quy định của pháp luật, nên áp dụng Điều 584; 587; 590 của Bộ luật dân sự, buộc các bị cáo phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho chị Lâm Thị N theo tỉ lệ mỗi bị cáo phải bồi thường $\frac{1}{2}$ số tiền là 10.000.000đ. Nhưng quá trình điều tra gia đình bị cáo Võ Quang H đã tự nguyện bồi thường cho chị N số tiền 10.000.000đ. Nên số tiền còn lại 10.000.000đ buộc bị cáo Đới Văn L phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Lâm Thị N.

- Xét yêu cầu của chị Cao Thị T về việc yêu cầu các bị cáo phải bồi thường:

Chị Cao Thị T yêu cầu các bị cáo phải bồi thường giá trị chiếc điện thoại mà các bị cáo đã chiếm đoạt, tương đương với giá trị Hội đồng định giá đã định giá là 11.500.000đ. Xét yêu cầu của chị Cao Thị T là chính đáng và phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự, nên chấp nhận buộc các bị cáo phải có trách nhiệm liên đới bồi thường

cho chị Cao Thị T theo tỉ lệ ngang nhau (Mỗi bị cáo phải bồi thường cho chị Cao Thị T 5.750.000 đ).

Ngoài ra chị Lâm Thị N, chị Cao Thị T không yêu cầu gì thêm về phần dân sự, nên không xem xét.

Anh Đào Ngọc Q không có yêu cầu gì về phần dân sự, nên không xem xét.

[7] *Về án phí*: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Võ Quang H phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm, tương ứng với số tiền bị cáo phải bồi thường cho chị Cao Thị T. Bị cáo Đới Văn L phải chịu 787.500đ tiền án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền bị cáo phải bồi thường cho chị Cao Thị T và chị Lâm Thị N, theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điểm a, c Khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

Điểm d, e, i Khoản 2 Điều 171; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đới Văn L.

Điểm d, e, i Khoản 2 Điều 171; Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Võ Quang H.

Điều 584; Điều 587; Điều 590; Khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Khoản 2 Điều 136; Khoản 1, 4 Điều 331; Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điểm a, c Khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố: Bị cáo Đới Văn L và bị cáo Võ Quang H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt:

Đới Văn L 06 năm 06 tháng tù . Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/ 8/ 2023 (ngày tạm giữ).

Võ Quang H 06 năm tù . Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/ 8/ 2023 (ngày tạm giữ).

Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Đới Văn L phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Lâm Thị N là 10.000.000đ và bồi thường bồi thường cho chị Cao Thị T giá trị chiếc điện thoại Iphone 13 là 5.750.000 đ.

Buộc bị cáo Võ Quang H phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Cao Thị T giá trị chiếc điện thoại Iphone 13 là 5.750.000đ.

Công nhận bị cáo Võ Quang H đã bồi thường xong phần bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Lâm Thị N.

Kể từ khi bản án có hiệu L pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu thêm lãi suất đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Bị cáo Đới Văn L phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 787.500đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Võ Quang H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người được thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án, yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, theo quy định tại Điều 7; 7a, 7b và Điều 9 luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; Bị hại; người có qnlvq;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Thanh Hóa.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ông Nguyễn Hồng Vân

Lê Thị Hương

Bà Hoàng Thị Nga

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; Bị hại;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Thanh Hóa.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; Bị hại, người có qlnvq;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Thanh Hóa.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hương

